TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:126A/2018/QĐST-DS	*Thành phố Huế, ngày 05 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2018/TLST- DS ngày 21 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần S, địa chỉ trụ sở: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D- Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu P- Giám đốc trung tâm thẻ (Giấy ủy quyền số 2300/2017/GUQ-PL&TT ngày 04/8/2017); người được ủy quyền lại: Ông Võ Phước Đại D- Nhân viên ngân hàng TMCP S (Giấy ủy quyền số 1085/2018/UQ-TTT ngày 27/6/2018).

Bị đơn: Ông Nguyễn Phúc T, sinh năm 1980, địa chỉ: Số 407/4 Chi L, phường Phú H, thành phố Huế. (Hiện anh T đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thừa Thiên Huế).

2.Sự thỏa thuận của các bên đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: Tính đến 27/6/2018, ông Nguyễn Phúc T còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền là 25.268.996 đồng (Hai mươi lăm triệu hai trăm sáu tám ngàn chín trăm chín sáu đồng), trong đó gồm 17.306.484 đồng nợ gốc và 7.962.512 đồng nợ lãi; và các khoản nợ lãi, tiền phạt phát sinh kể từ ngày 27/6/2018 cho đến khi ông Nguyễn Phúc T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ tại hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng.

-Về phương thức trả nợ: Vào ngày 25/01/2019, ông Nguyễn Phúc T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S 25.268.996 đồng, trong đó gồm 17.306.484 đồng nợ gốc và 7.962.512 đồng nợ lãi; và các khoản nợ lãi, tiền phạt phát sinh kể từ ngày 27/6/2018 cho Ngân hàngthương mại cổ phần S cho đến khi ông Nguyễn Phúc T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ tại hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành án đủ khoản tiền nói trên, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản lãi, theo lãi suất được quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: Là 631.724 đồng, ông Nguyễn Phúc T phải chịu toàn bộ.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần S số tiền tạm ứng án phí là 482.000 đồng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2013/004573 ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-*Các đương sự;*
- VKS tp Huế;
- Tòa án tỉnh;
- THA dân sự;
- Lưu dán, hồ sơ

THẨM PHÁN

Mai Thị Mộng Trinh